

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **188/2020/HS-ST**

Ngày: 11/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Khanh

2. Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 200/2020/TLST-HS ngày 10/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2020/QĐXXST-HS ngày 24/7/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ NG, sinh năm 1978; HKTT và ở: Tổ 17 phường S, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Khắc Tr, con bà Ngô Thị C; chồng là Vũ Đình V, có 02 con (sinh năm 1999 và 2011); ***Tiền án, tiền sự:*** Không; Danh chỉ bản số 324 ngày 10/5/2020 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội; tạm giữ từ ngày 08/5/2020 đến 12/5/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn; hiện tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1980; HKTT: thôn YP, xã YH, huyện Q, tỉnh Hà Giang; Hiện ở: Tổ 16, phường S, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ng bán hàng nước tại ngõ 121 phố S, phường S, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Do muốn có thêm thu nhập nên Ng đã nảy sinh việc bán số lô, số đề trực tiếp cho khách mua và tự thanh toán thắng thua với người chơi, không chuyển bảng cho ai. Cách thức mua bán số lô, số đề như sau: Người mua số lô, đề sẽ tự lựa chọn hai con số bất kỳ từ 00 đến 99 và mua số nào, mua bao nhiêu tùy ý, Ng quy ước với khách 1 điểm lô tương đương 23.000VNĐ, khách mua từ 30 điểm lô trở lên, Ng thu 22.500đ/điểm; đối với lô xiên và đề đánh bao nhiêu thu tiền bấy nhiêu, Ng sẽ ghi số lô, đề theo yêu cầu của người mua vào tờ tích kê (hay còn gọi là tờ phôi) và nhận tiền theo giá trị trên tích kê. So sánh với Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó sẽ làm căn cứ xác định thắng thua. Người trúng đề là người mua hai số tự nhiên trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng gấp 70 lần số tiền mua; người trúng lô là người mua 02 số tự nhiên trùng với 02 số cuối của tất cả các giải, tỷ lệ thắng 01 điểm lô được 80.000 đồng; với lô xiên 2 thì người chơi được chọn hai số (hai con lô) khác nhau và kết hợp thành một cặp để đánh cược, trúng lô xiên 2 được gấp 10 lần số tiền mua; tương tự như vậy lô xiên 3 được gấp 40 lần số tiền mua, lô xiên 4 được gấp 100 lần số tiền mua. Đối với số đề nếu so sánh trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì người chơi được gấp 70 lần số tiền mua.

Khoảng 17h ngày 08/5/2020, Ng bắt đầu bán nước và bán số lô, số đề tại quán của mình. Đến khoảng 17h40 cùng ngày, Nguyễn Thị Ng bán cho Hoàng Văn Th 01 con đề số 45 x 20.000 đồng, 10 con đề đầu 4 (40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48 và 49) mỗi con 10.000 đồng x 10 = 100.000 đồng; 10 điểm lô số 37 x 23.000đ/điểm = 230.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề Ng bán cho Th là 350.000 đồng. Sau đó, Ng ghi số lô, số đề trên vào một tờ tích kê có 2 liên rồi đưa cho Th 1 liên, Th trả trước cho Ng số tiền 120.000 đồng, còn nợ lại 230.000 đồng. Ng viết số tiền nợ vào tích kê rồi đưa lại cho Th thì bị cơ quan công an phát hiện quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

- Vật thu giữ của Nguyễn Thị Ng: 09 tờ giấy có kích thước khoảng 10x5cm có ghi chữ, số tự nhiên đề ngày 08/5/2020 và số tiền 15.380.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn Th gồm: 01 tờ giấy màu trắng có kích thước khoảng 10x5cm, có ghi chữ, số tự nhiên đề ngày 08/5/2020.

Tại bản kết luận giám định số 2939/C09-P5 ngày 11/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A10 so với chữ viết, chữ số của Nguyễn Thị Ng trên các mẫu so sánh ký hiệu M1.M2 do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra, Ng khai bán số lô, đề từ khoảng đầu năm 2020 nhưng nghỉ dịch Covid-19 nên mới bán lại, do có hôm thắng hôm thua, không ghi lại vào sổ nên không nhớ thu lời được bao nhiêu tiền, vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ số tiền Ng thu lời bất chính từ thời điểm trước ngày 08/5/2020. Riêng ngày 08/5/2020 Ng tự khai hưởng lợi số tiền 1.000.000 đồng từ việc bán lô, đề.

Đối với hành vi của Hoàng Văn Th mua số lô, số đề với giá trị 350.000 đồng chưa đến mức xử lý hình sự, Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 với mức phạt 350.000 đồng.

Đối với các đối tượng còn lại mua số lô, đề của Ng vào ngày 08/5/2020, Ng khai bán số lô đề cho khoảng 8-9 người là khách qua đường, không biết nhân thân lai lịch, do vậy cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

Đối với số tiền 15.380.000 đồng bị thu giữ, Ng khai trong đó bao gồm cả số tiền bán lô, đề của ngày 05/8/2020 và tiền bán hàng nước, tiền chi tiêu gia đình.

Bản cáo trạng số 188/CT-VKS ngày 29/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã căn cứ Nghị quyết số 01/2010 ngày 22/01/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xác định: Tổng số tiền bán số lô, đề ngày 08/5/2020 thể hiện trong 09 tích kê mà cơ quan công an đã thu giữ làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị Ng là 10.710.000 đồng. Từ đó quyết định truy tố Nguyễn Thị Ng về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về khoản tiền dùng vào việc đánh bạc: bị cáo khai tổng số tiền cộng trên 09 tích kê là 10.990.000 đồng, nhưng trong bản giải trình bị cáo cộng nhầm nên ra số tiền 10.710.000 đồng. Trên thực tế bị cáo mới thu được 10.760.000 đồng, còn 230.000 đồng Hoàng Văn Th là khách uống nước quen nên cho nợ lại, đến nay giữa bị cáo và Th chưa thanh toán với nhau. Bị cáo xin chịu trách nhiệm với toàn bộ số tiền 10.990.000 đồng bao gồm cả 230.000 đồng đã cho Th nợ.

Đối với số tiền thu lợi bất chính trong ngày 08/5/2020 là bị cáo tự nghĩ ra con số 1.000.000 đồng chứ lúc bị bắt chưa có kết quả mở thưởng nên không biết được thắng thua như thế nào để tính tiền thu lời.

Về số khách ghi lô, đề của bị cáo trong ngày 08/5/2020: bị cáo khai mỗi tờ tích kê tương ứng với một khách mua lô, đề, không có ai ghi từ 2 tích kê trở lên, cũng không có ai ghi chung từ 2 người trong 1 tích kê.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm s và i Khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 16 đến 20 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 46, 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS, tịch thu sung quỹ số tiền đánh bạc trong ngày 08/5/2020 bao gồm cả tiền bị cáo cho Th nợ, số tiền còn lại trả cho bị cáo vì không phải là vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn Th đã có lời khai tại cơ quan điều tra, được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa, có ý kiến đồng ý chấp hành quyết định của Tòa án về việc xử lý vật chứng và đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan là Hoàng Văn Th, phù hợp với nội dung bản cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Trong ngày 08/5/2020, tại khu vực ngõ 121 phố S, phường S, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị Ng đã bán số lô, số đề cho **09 (chín)** đối tượng với tổng số tiền ghi trên 09 tờ tích kê là **10.990.000 đồng** bằng phương thức ghi trực tiếp, thì bị Đội điều tra tổng hợp – Công an quận Long Biên phối hợp với Công an phường S phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng. Tổng số tiền thực tế Ng thu được từ việc bán số lô, số đề của khách trong ngày 08/5/2020 là 10.760.000 đồng, còn 230.000 đồng Ng cho Th nợ lại, giữa Ng và Th chưa thanh toán tiền nợ với nhau. Không có căn cứ để xác định số tiền thu lợi bất chính từ việc bán số lô, số đề của bị cáo Nguyễn Thị Ng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ng là đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, số tiền dùng để đánh bạc không lớn và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các Điểm i và s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như đã phân tích ở trên, thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người lao động phổ thông, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn và hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[5] Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 10.990.000 đồng là số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm và do phạm tội mà có của Nguyễn Thị Ng (trong đó có 120.000 đồng là tiền đánh bạc của Hoàng Văn Th đã thanh toán và 230.000 đồng Ng tự nguyện nộp thay cho Th), theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Số tiền còn lại (4.390.000 đồng) trả lại cho bị cáo vì không phải là vật chứng của vụ án.

- Đối với vật chứng là 09 tờ giấy ghi số lô, đề thu giữ của Nguyễn Thị Ng và 01 tờ giấy ghi số lô, đề thu giữ của Hoàng Văn Th là tài liệu, chứng cứ đã được đưa vào hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, Bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321, Điểm i và s Khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 292, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Ng** phạm tội “**Đánh bạc**”;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng **10 (mười) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ng về Ủy ban nhân dân phường S, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 10.990.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội, được trích trừ vào số tiền 15.380.000 đồng thu giữ của bị cáo, hiện đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên tại Kho bạc nhà nước Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/7/2020. Trả lại cho bị cáo số tiền 4.390.000 đồng vì không phải là vật chứng của vụ án.

Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 09 tờ giấy ghi số lô, đề thu giữ của Nguyễn Thị Ng và 01 tờ giấy ghi số lô, đề thu giữ của Hoàng Văn Th.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Văn Th có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Bộ phận THA HS Tòa án ND quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh